

Số: 57/2019/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 10 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Bích**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:
Bà **Đàm Thị Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 130/2019/QĐMPH-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 31/3/1989.

Địa chỉ cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Địa chỉ nơi làm việc: Công ty cổ phần may H tại D, huyện M, Hưng Yên.
(vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt)

- Chị **Nguyễn Thị P**, sinh ngày 02/12/1989.

Địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 6, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản.

Người đại diện theo ủy quyền của chị P: Bà **Trương Thị B**, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: Khu 6, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị P trình bày vợ chồng quen nhau tại Việt Nam, tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Ngày 24/7/2018 đăng ký kết hôn tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Nhật Bản khi cả hai đang lao động ở đây. Tuy nhiên sau khi chung sống được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hướng phát triển kinh tế. Tháng 9/2018 anh S về Việt Nam nhưng vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra tranh cãi trên điện thoại nên dần dần không còn liên lạc và anh S quyết định ở Việt Nam công tác ổn định. Anh chị xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

-Về quan hệ con chung, tài sản chung: Anh S và chị P thống nhất trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí giám định: Chị P tự nguyện chịu cả chi phí giám định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh S tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Tại phiên họp, đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

- Về hướng giải quyết: Đề nghị TAND tỉnh Hải Dương chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh S và chị P. Chấp nhận sự tự nguyện của anh S về việc chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh S và chị P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, chị P hiện đang sinh sống tại Nhật Bản, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hải Dương nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền, đơn xin giải quyết vắng mặt mang tên người viết Nguyễn Thị P tuy không có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản nhưng đã được giám định đường vân so với đường vân của chị Nguyễn Thị P lưu trữ tại Công an tỉnh Hải Dương và được kết luận là **cùng một người** theo Kết luận giám định số 07/LKGĐ ngày 30/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương nên được công nhận hợp pháp.

Tại phiên họp anh S, chị P và bà B vắng mặt nhưng đều đề nghị giải quyết vắng nên TAND tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 367 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị P tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Ngày 24/7/2018 đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại Nhật Bản khi đang lao động tại đây nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Khoảng 02 tháng sau kết hôn, anh S về Việt Nam, do thường xuyên tranh cãi nên dần dần vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Xét thấy anh S và chị P chung sống trong thời gian ngắn, hiện nay mỗi người cư trú ổn định ở một quốc gia khác nhau, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh S và chị P là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung: Anh S và chị P đều trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4] Về chi phí giám định: Chị P tự nguyện chịu cả chi phí giám định, không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí: Anh S tự nguyện chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị P.

2. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T về việc chịu cả lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo biên lai số **AA/2017/0008272 ngày 26/7/2019**. Anh S đã nộp đủ.

Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10/10/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh HD;
- UBND thị trấn P, huyện K, HD;
- UBND thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu tòa.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Bích